|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 323/STTTT-CNTTV/v đề nghị phối hợp báo cáo số liệu về phát triển Chính phủ điện tử - quý II/2017 | *Điện Biên, ngày 2 tháng 6 năm 2017* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Văn phòng UBND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành tỉnh;- UBND các huyện, thị xã, thành phố. |

Ngày 31/5/2017, UBND tỉnh ban hành văn bản số 1505/UBND-KGVX giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Báo cáo chung của tỉnh về số liệu phát triển Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quý II/2017.

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp, báo cáo số liệu liên quan đến phát triển Chính phủđiện tử *(Biểu mẫubáo cáođược đăng tải trên mục* ***Văn bản QLNN/Công nghệ thông tin*** *trên Trang thông tin điện tử tổng hợp Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ* [*http://dic.gov.vn*](http://dic.gov.vn) *).*

Báo cáo của đơn vị đề nghị gửi bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông **trước ngày 8/6/2017** đểtổng hợp *(bản điện tử gửi về địa chỉ email:* *ngatt@dic.gov.vn**).* Đầu mối liên hệ phòng CNTT số điện thoại 3.835.664 (đ/c Trần Thị Nga).

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lãnh đạo Sở;- BBT Website http://dic.gov.vn;- Lưu: CNTT, VT. | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Vũ Anh Dũng** |

**BÁO CÁO SỐ LIỆU VỀ**

**PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ QUÝ II NĂM 2017**

*(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTT ngày /6/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông)*

**1. Thông tin chung**

- Cơ quan:

- Địa chỉ liên hệ:

- Điện thoại:

- Địa chỉ thưđiện tử liên hệ:

**2. Số liệu báo cáo**

2.1. Tỷ lệ cơ quan thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc (từ cấp tỉnh đến cấp xã)(Trung tâm tin học – Văn phòng UBND tỉnh báo cáo):…%

2.2. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh hoàn toàn dưới dạngđiện tử (hoàn toàn không dùng văn bản giấy)(Trung tâm tin học – Văn phòng UBND tỉnh báo cáo):….%

- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa cơ quan, đơn vị với các cơ quan, đơn vị khác trong tỉnh hoàn toàn dưới dạngđiện tử (hoàn toàn không dùng văn bản giấy):….%

2.3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4

a) Tổng số thủ tục hành chính của tỉnh (Sở Tư pháp báo cáo):……

Trong đó:

- Tổng số thủ tục hành chính cấp tỉnh:…….

- Tổng số thủ tục hành chính cấp huyện:……

- Tổng số thủ tục hành chính cấp xã:……

b) Tổng số thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị:……

c) DVCTT mức độ 3 của cơ quan, đơn vị:

- Tổng số DVCTT mức độ 3:…..

- Tổng số DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến:…..

- Tổng số hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (hồ sơ trực tuyến) qua các DVCTT mức độ 3 từ đầu năm đến nay (tính từ 01/01/2007 đến 31/5/2017):….

- Tổng số hồ sơ của các DVCTT mức độ 3 vẫn được người dân, doanh nghiệp gửi xử lý trực tiếp (hồ sơ không trực tuyến) từ đầu năm đến nay (tính từ 01/01/2017 đến 31/5/2017):…..

c) DVCTT mức độ 4 của cơ quan, đơn vị:

- Tổng số DVCTT mức độ 4:…..

- Tổng số DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến:…..

- Tổng số hồ sơđã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (hồ sơ trực tuyến) qua các DVCTT mức độ 4 từ đầu năm đến nay (tính từ 01/01/2007 đến 31/5/2017):….

- Tổng số hồ sơ của các DVCTT mức độ 4 vẫn được người dân, doanh nghiệp gửi xử lý trực tiếp (hồ sơ không trực tuyến) từ đầu năm đến nay (tính từ 01/01/2017 đến 31/5/2017):…..

d) Danh sách chi tiết DVCTT mức độ 3,4 của cơ quan, đơn vị:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên dịch vụ** | **Mức độ của dịch vụ** | **Địa chỉ đăng tải dịch vụ** | **Số lượng hồ sơ đã được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến từ đầu năm đến nay** | **Số lượng hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tiếp (không trực tuyến) từ đầu năm đến nay** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |

**3. Vướng mắc, đề xuất, kiến nghị**

(Nêu những vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của cơ quan trong việc thực hiện để nâng cao hiệu quả xây dựng Chính quyền điện tử)